

Bản án số: 62/2026/HSST
ngày 02/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn T và ông Triệu Kim B.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh — Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa;

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa tham gia phiên
tòa:*** Ông Bùi Văn T — Kiểm sát viên;

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2026/HSST, ngày 16 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1010/2026/QĐXXST - HS ngày 20/5/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ng (tên gọi khác: không), sinh ngày 16/6/1993, tại xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Đỗ Thượng, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng; căn cước công dân số: 030093011..., cấp ngày 10/8/2021, nơi cấp Cục QLHC về TTXH; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Phạm Thị H và 01 con, sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2025 đến ngày 06/01/2026, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bị hại: Công ty Cổ phần Khóa V; người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn Tuấn, chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Trung Hưng, sinh năm 1988, chức vụ: Trưởng phòng Marketing Công ty Cổ phần Khóa V; địa chỉ: xã TL, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Văn bản ủy quyền số 13/UQ – KVT – MARK ngày 29/12/2025.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đoàn Văn Th, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 2, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá (vắng mặt).

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn Đỗ Thượng, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2025, Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993, trú tại thôn Đỗ Thượng, xã Nguyễn Lương Bằng, Tp. Hải Phòng tìm hiểu trên mạng xã hội thì được biết một số người sử dụng các sản phẩm rẻ tiền sau đó làm giả nhãn mác, bao bì của các sản phẩm nổi tiếng có thương hiệu để bán với giá cao lãi được nhiều tiền. Qua tìm hiểu trên thị trường, Ngọc biết các loại khóa mang nhãn hiệu của Công ty Cổ phần khóa V được người dân ưa chuộng, do đó Ng nảy sinh ý định tìm mua các loại Khóa giả nhãn hiệu V sau đó bán lại kiếm lời. Đến đầu tháng 11/2025, qua mạng xã hội, Ngọc đã đặt mua được khoảng 20 (hai mươi) khóa treo gang giả nhãn hiệu Việt Tiệp để kiểm tra chất lượng trước khi đặt nhiều về bán. Sau khi đặt được khóa và kiểm tra, so sánh khóa giả với khóa của Công ty Cổ phần khóa V thì thấy bề ngoài giống nhau nên Nguyễn Văn Ng tiếp tục đặt thêm các loại khóa giả nhãn hiệu của Công ty cổ phần Khóa V, tổng số lượng khóa giả Ng đặt mua trên mạng là khoảng 415 cái khóa các loại với giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu). Sau đó Ngọc mang số khóa này lên xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng, BKS 34C-401.31 đi bán. Khoảng đầu tháng 12/2025, Ng đến cửa hàng “Thảo Nhung” của anh Đoàn Văn Th, sinh năm 1980 trú tại thôn 2, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để chào hàng và tư vấn để bán các loại khóa giả nhãn hiệu V thì anh Th đã mua 02 (hai) cái khóa treo gang để dùng thử với giá là 70.000 đồng (bảy mươi nghìn). Ngày 27/12/2025, Nguyễn Văn Ng tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C-401.31 mang theo khóa giả nhãn hiệu Việt - Tiệp đến địa bàn xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa để bán, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Công an xã Thường Xuân tiến hành kiểm tra xe hàng hóa của Nguyễn Văn Ng phát hiện 409 sản phẩm hàng giả gồm nhiều loại khác nhau, Công an xã Thường Xuân đã lập biên bản, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 28/12/2025, Nguyễn Văn Ng đến Công an xã Thường Xuân đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mở rộng điều tra Cơ quan CSĐT đã phát hiện và thu giữ 02 (hai) cái Khóa treo gang 1466/45 mà Nguyễn Văn Ng đã bán cho anh Đoàn Văn Th trước đó.

Tại bản kết luận giám định số 9872/KL-KTHS ngày 05/01/2026, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- 40 (bốn mươi) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bìa nhựa ghi KHÓA TREO ĐỒNG 0145M nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO ĐỒNG 0145M do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 60 (sáu mươi) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bìa nhựa ghi KHÓA TREO ĐỒNG 0163M nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP

gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO ĐỒNG 0163M do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 60 (sáu mươi) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì nhựa ghi KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01602 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01602 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 60 (sáu mươi) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì nhựa ghi KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01502 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01502 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 07 (bảy) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì nhựa ghi KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01402 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01402 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 60 (sáu mươi) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì nhựa ghi KHÓA CẦU NGANG ĐỒNG CN971 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA CẦU NGANG ĐỒNG CN971 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 50 (năm mươi) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì cát tông ghi KHÓA TREO GANG 1466/52 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO GANG 1466/52 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 22 (hai mươi hai) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì cát tông ghi KHÓA TREO GANG 1466/45 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO GANG 1466/45 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 10 (mười) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì cát tông ghi KHÓA TREO GANG 1466/38 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO GANG 1466/38 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh;

- 12 (mười hai) cái khóa bằng kim loại, bao bì bằng bì cát tông ghi KHÓA TREO GANG 01621 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP gửi giám định không cùng loại với sản phẩm KHÓA TREO GANG 01621 do CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIẾP cung cấp làm mẫu so sánh.

Tại bản Bản kết luận giám định số NH012-26TC.TP/KLGD ngày 21/01/2026 của Viện Sở hữu trí tuệ quốc gia, kết luận: 30 bộ khóa tay nắm tròn 04206 gắn dấu

hiệu VIET TIEP, hình - như thể hiện tại Mẫu vật giám định - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm khóa bằng kim loại (không bằng điện) thuộc Nhóm 06 theo GCNĐKNH số 77664 (theo Điều 213.2 Luật SHTT).

Tại bản kết luận định giá 02/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2026 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 40 (bốn mươi) cái KHÓA TREO ĐỒNG 0145M nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 3.013.333đ (Ba triệu không trăm mười ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng);

- 60 (sáu mươi) cái KHÓA TREO ĐỒNG 0163M nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 7.440.000đ (Bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng);

- 60 (sáu mươi) cái KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01602 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 9.560.000đ (Chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng);

- 60 (sáu mươi) cái KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01502 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 8.660.000đ (Tám triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng);

- 07 (bảy) cái KHÓA TREO CHÌA THAY ĐỔI GÓC 01402 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 900.667đ (Chín trăm nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng);

- 60 (sáu mươi) cái KHÓA CẦU NGANG ĐỒNG CN971 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 9.760.000đ (Chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng);

- 30 (ba mươi) BỘ KHÓA TAY NẮM TRÒN 04206 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 5.590.000đ (Năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng);

- 50 (năm mươi) cái KHÓA TREO GANG 1466/52 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 2.433.333đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng);

- 22 (hai mươi hai) cái KHÓA TREO GANG 1466/45 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 924.000đ (Chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng);

- 10 (mười) cái KHÓA TREO GANG 1466/38 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng);

- 12 (mười hai) cái KHÓA TREO GANG 01621 nhãn hiệu của CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP có giá trị là 824.000đ (Tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Tổng giá trị hàng giả do Nguyễn Văn Ng buôn bán là 49.495.333 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 22/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Tìm thấy 4506 (bốn năm không sáu) cuộc gọi; 500 tin nhắn Call History, 27.422 tin nhắn Message, 14 tin nhắn WhatsApp, 7591 tin nhắn Zalo trong điện thoại gửi giám định - Thể hiện trong Phụ lục.

- Không trích xuất được tin nhắn Messenger, tin nhắn Zalo (Dual Messenger) trong điện thoại gửi giám định.

Tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

Đối với anh Đoàn Văn Th là người đã mua 02 cái khóa cửa nhãn hiệu Việt - Tiệp giả của Nguyễn Văn Ng. Quá trình điều tra xác định anh Đoàn Văn Th mua số hàng giả trên mục đích là để sử dụng, bản thân anh Th không biết và không liên quan đến hành vi buôn bán hàng giả của Nguyễn Văn Ng nên không có căn cứ để xử lý.

Về nguồn gốc số hàng giả: Nguyễn Văn Ng đặt mua số hàng giả trên mạng xã hội, Ng không nhớ cụ thể ngày đặt hàng là ngày nào, sau khi nhận được hàng Ng đã xóa tài khoản Facebook. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại, trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu tin nhắn đối với điện thoại tạm giữ của Nguyễn Văn Ng, tuy nhiên không xác định được người bán số hàng giả trên cho Nguyễn Văn Ng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Đối với 40 cái khóa treo đồng 0145M; 60 cái khóa treo đồng 0163M; 60 cái khóa treo chìa thay đổi góc 01602; 60 cái khóa treo chìa thay đổi góc 01502; 07 cái khóa treo chìa thay đổi góc 01402; 60 cái khóa cầu ngang đồng CN971; 50 cái khóa treo gang 1466/52; 20 cái khóa treo gang 1466/45; 10 cái khóa treo gang 1466/38; 12 cái khóa treo gang 01621, thu giữ của Nguyễn Văn Ng; 02 cái Khóa treo gang 1466/45 thu giữ của anh Đoàn Văn Th, quá trình giám định đã sử dụng hết.

Đối với giấy phép lái xe của Nguyễn Văn Ng; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A565G, màu đen, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn Ng.

Đối với 30 bộ khóa tay nắm tròn 04206 thu giữ của Nguyễn Văn Ng, quá trình giám định đã sử dụng hết 01 cái, còn 29 cái; 01 xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng mang biển kiểm soát 34C-401.31; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định, số tiền 70.000 đồng là vật chứng liên quan đến vụ án, chuyển đến Kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Thanh Hóa để xét xử và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Khóa V và anh Đoàn Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT – VKSKV10, ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo

Nguyễn Văn Ng về tội “*Buôn bán hàng giả*” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 192 Bộ Luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện theo ủy quyền của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Văn Th vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị 01 xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng, BKS 34C- 401. 31; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định mà Cơ quan Cảnh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa thu giữ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, anh Đoàn Văn Th, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho anh số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng: Từ 370.000.000 đ đến 400.000.000 đ để sung vào ngân sách Nhà nước; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 29 (hai chín) bộ khóa tay nắm tròn 04206 là mẫu vật còn lại sau giám định; tịch thu 01 xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng, BKS 34C- 401.31; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định để bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước; trả lại cho anh Đoàn Văn Th số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng); buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty Cổ phần Khóa Việt - Tiệp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Văn Th vắng mặt, dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không

gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và hậu quả do tội phạm gây ra, cũng như biên bản phạm tội quả tang; kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 27/12/2025, Công an xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã Thường Xuân, phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 34C-401.31 do Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993 trú tại thôn Đỗ Thượng, xã Nguyễn Lương Bằng, Tp.Hải Phòng là chủ sở hữu, bên trong có 409 chiếc khóa nhãn hiệu của Công ty cổ phần khóa V gồm nhiều loại khác nhau, quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ thêm 02 chiếc khóa mà Ng đã bán trước đó cho anh Đoàn Văn Th, sinh năm 1980 trú tại thôn 2, xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Kết quả giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ công an, Viện Sở hữu trí tuệ quốc gia, xác định 411 chiếc khóa là hàng giả nhãn hiệu của Công ty cổ phần khóa V có giá trị tương đương hàng thật là 49.495.333 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của doanh nghiệp, đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp được pháp luật hình sự bảo vệ, quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 192 của Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt: *phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế, làm mất ổn định thị trường, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà sản xuất chính hãng đã được nhà nước bảo hộ sản phẩm, gây hiểu lầm và mất uy tín đối với người tiêu dùng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được hậu quả đối với hành vi của mình, nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn L tham gia kháng chiến chiến trường Campuchia được tặng thưởng Huân chương chiến công, Huân Chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; về tính chất của vụ án là nghiêm trọng, trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo vì hám lợi mà thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung vào Ngân sách Nhà nước vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đây là cơ hội để bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị H về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng, BKS 34C- 401.31 và các giấy tờ kèm theo xe: Xét thấy yêu cầu của chị Phạm Thị H là không có căn cứ, mặc dù chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng chị trong thời kỳ hôn nhân, xe ô tô này đăng ký chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Văn Ng, bị cáo Ng đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy tịch thu chiếc xe ô tô này và giấy tờ liên quan để phát mại sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật, nên đề nghị của chị Phạm Thị H về việc trả lại chiếc xe ô tô và giấy tờ liên quan là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 29 (hai chín) bộ khóa tay nắm tròn 04206 là mẫu vật còn lại sau giám định, đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng, BKS 34C- 401.31; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định, đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu để bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước; đối với số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có nên cần tịch thu để trả lại cho anh Đoàn Văn Th.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Buôn bán hàng giả”;

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 29 (hai chín) bộ khóa tay nắm tròn 04206 là mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu HUYNDAI, loại NEW MIGHTY, màu trắng, BKS 34C- 401.31; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định.

- Trả lại cho anh Đoàn Văn Th số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 15/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Thanh Hoá)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Ngọc phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Huyền được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Văn Thảo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 10 – Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Sỹ H

